

Số 1163/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch xây dựng Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam  
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

**BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

*Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;*

*Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-BVHTTDL ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch công tác năm 2021 của Vụ Gia đình;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Gia đình,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch xây dựng Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**Điều 2.** Kinh phí thực hiện từ nguồn sự nghiệp gia đình năm 2021 phân bổ cho Vụ Gia đình (cấp qua Văn phòng Bộ) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Gia đình, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *al*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, GĐ, NTH (80).

**BỘ TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Ngọc Thiện**

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Xây dựng Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam**  
**đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày / /2021  
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Thực hiện Kế hoạch công tác năm 2021, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xây dựng Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi chung là Chiến lược) với các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Chiến lược được xây dựng nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước liên quan đến gia đình; thông qua các giải pháp, chương trình, dự án để góp phần hỗ trợ gia đình phát triển bền vững, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

**2. Yêu cầu**

- Việc xây dựng Chiến lược phải đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra, tiết kiệm, chống lãng phí.

- Nội dung Chiến lược khoa học, thiết thực, bám sát tình hình thực tế và đề ra được các giải pháp thực hiện phù hợp tình hình mới.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình xây dựng Chiến lược.

**II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp	
1	Trình ban hành: - Quyết định giao nhiệm vụ và Kế hoạch xây dựng Chiến lược; - Quyết định thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Chiến lược	Vụ Gia đình	Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	Tháng 3,4
2	Tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Chiến lược	Vụ Gia đình	Thành viên BST, TBT	

3	Xây dựng kế hoạch, tổ chức khảo sát tại 02 miền Nam - Bắc về xây dựng Chiến lược trong tình hình mới	Vụ Gia đình	Văn phòng Bộ Vụ Kế hoạch, Tài chính; Vụ Pháp chế	Tháng 4
4	Thu thập tài liệu liên quan, tổng hợp, phân tích, đánh giá số liệu, xây dựng báo cáo đề xuất nội dung Chiến lược	Vụ Gia đình	Các đơn vị liên quan	Tháng 5
5	Xây dựng dự thảo Đề cương Chiến lược	Vụ Gia đình	Thành viên BST, TBT	
6	Tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập, các chuyên gia góp ý dự thảo Đề cương Chiến lược	Vụ Gia đình	Văn phòng Bộ; Thành viên BST, TBT; các chuyên gia	
7	Trình ban hành Quyết định phê duyệt Đề cương Chiến lược	Vụ Gia đình	Văn phòng Bộ	
8	Xây dựng dự thảo 1 Chiến lược	Vụ Gia đình	Thành viên BST, TBT	Tháng 6
9	Tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập, các chuyên gia góp ý dự thảo 1 Chiến lược	Vụ Gia đình	Văn phòng Bộ; Thành viên BST, TBT; các chuyên gia	
10	Xây dựng dự thảo 2 Chiến lược	Vụ Gia đình	Thành viên BST, TBT; các chuyên gia	
11	Tổ chức 02 hội nghị, hội thảo tại 2 miền Nam-Bắc để xin ý kiến về dự thảo 2 Chiến lược	Vụ Gia đình	Văn phòng Bộ	Tháng 7
12	Xây dựng dự thảo 3 Chiến lược	Vụ Gia đình	Thành viên BST, TBT	Tháng 8
13	Họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập, các chuyên gia góp ý dự thảo 3 Chiến lược	Vụ Gia đình	Văn phòng Bộ; Thành viên BST, TBT; các chuyên gia	
14	Trình Bộ trưởng hồ sơ Chiến lược	Vụ Gia đình	Văn phòng Bộ	Tháng 9
15	Trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ Chiến lược	Vụ Gia đình	Văn phòng Bộ	Tháng 10

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phân công nhiệm vụ**

##### ***1.1. Vụ Gia đình***

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung Kế hoạch; tổ chức khảo sát tại địa phương, đánh giá, tổng hợp báo cáo; dự thảo nội dung và xây dựng hồ sơ Chiến lược.

##### ***1.2. Các cơ quan, đơn vị liên quan***

- Tham gia soạn thảo, biên tập xây dựng Chiến lược.
- Phối hợp với Vụ Gia đình triển khai, thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

***1.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao/Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương***

- Tham gia ý kiến vào các dự thảo Chiến lược.
- Phối hợp với Vụ Gia đình triển khai, thực hiện Kế hoạch.

#### **2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách sự nghiệp gia đình năm 2021 cấp qua Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình triển khai Kế hoạch, nếu có vấn đề phát sinh, bất cập, Vụ Gia đình có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, điều chỉnh cho phù hợp, đảm bảo tiến độ đề ra./.